

Số: 4615 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 13 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;
thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý
nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều
của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải
quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn
tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của
Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành
chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên
địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình
số 170/TTr-BQL ngày 05 tháng 12 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh theo Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 và Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bureau điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K6, K16, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**DANH MỤC 08 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày ____/____/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh 1.009972.000.00.00.H08	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trung, thành phố Quy Nhơn	Có	-	x	- Phí: + Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 trở đi: thu theo hệ số (Điều 4 Thông tư số 28/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính); + Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, mức thu bằng 50% (Điều 1 Thông tư số 44/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính). (Nộp tại thời	- Thời hạn giải quyết - Thành phần hồ sơ; - Cách thức thực hiện; - Phí, lệ phí; - Mức độ DVC trực tuyến; - Căn cứ pháp lý.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
							điểm nhận kết quả)		66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (cấp tỉnh) 1.009973.000.00.00.H08	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà	Có	-	x	Phí: Theo hệ số (Điều 4 Thông tư số 27/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính) (Nộp tại thời điểm nhận kết quả)	- Thành phần hồ sơ; - Cách thức thực hiện; - Phí, lệ phí; - Mức độ	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
		biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	Trung, thành phố Quy Nhơn					DVCTT; - Căn cứ pháp lý.	của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;	
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà	Có	-	x	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Lệ phí cấp giấy phép: 120.000 đồng/giấy phép. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Lệ phí cấp giấy	- Cách thức thực hiện; - Mức độ DVCTT; - Căn cứ pháp lý.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án): 1.009974.000.00.00.H08		Trung, thành phố Quy Nhơn				phép: 60.000 đồng/giấy phép (Nộp tại thời điểm nhận kết quả).		của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 4147/QĐ-UBND	

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
									ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). 1.009975.000.00.00.H08	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	-	x	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Lệ phí cấp giấy phép: 120.000 đồng/giấy phép. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Lệ phí cấp giấy phép: 60.000 đồng/giấy phép (Nộp tại thời điểm nhận kết quả).	- Cách thức thực hiện; - Mức độ DVCTT; - Căn cứ pháp lý.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 76/2021/QĐ-	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
									UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
5	Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành	Có	-	x	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Lệ phí cấp giấy phép: 120.000 đồng/giấy phép. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Lệ phí cấp giấy phép: 60.000 đồng/giấy phép	- Cách thức thực hiện; - Mức độ DVCTT; - Căn cứ pháp lý.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
	theo tuyến trong đô thị/Dự án): 1.009976.000.00.00.H08		phố Quy Nhơn				(Nộp tại thời điểm nhận kết quả)		35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh	

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). 1.009977.000.00.00.H08 .	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	-	x	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Lệ phí cấp giấy phép: 120.000 đồng/giấy phép. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Lệ phí cấp giấy phép: 60.000 đồng/giấy phép (Nộp tại thời điểm nhận kết quả)	- Cách thức thực hiện; - Mức độ DVCTT; - Căn cứ pháp lý.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
									tỉnh; - Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	x	-	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Lệ phí cấp giấy phép: 15.000 đồng/giấy phép. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Lệ phí cấp giấy phép: 7.000 đồng/giấy phép (Nộp tại thời điểm nhận kết	- Cách thức thực hiện; - Mức độ DVCTT; - Căn cứ pháp lý.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
	án) 1.009978.000.00.00.H08						quả)		của Chính phủ; - Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;	
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tiêu chuẩn/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tiêu chuẩn/Theo giai đoạn cho công trình theo	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy	Có	-	x	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Lệ phí cấp giấy phép: 120.000 đồng/giấy phép. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Lệ phí cấp giấy phép: 60.000 đồng/giấy phép (Nộp tại thời	- Cách thức thực hiện; - Mức độ DVCTT; - Căn cứ pháp lý.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP	Không

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Toàn trình	Một phần				
	tuyển trong đô thị/Dự án): 1.009979.000.00.00.H08		Nhon				điểm nhận kết quả)		ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh;	
TỔNG CỘNG: 08 TTHC										